

Số: 318 /BC-BTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2017 lần thứ hai (Chủ đề “Công ước Luật biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012”)

Thực hiện Kế hoạch số 1835/KH-BTP ngày 31/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2017” (sau đây gọi là Cuộc thi), Bộ Tư pháp đã tổ chức Cuộc thi lần thứ hai năm 2017 với chủ đề “Công ước Luật biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012”. Ban Tổ chức Cuộc thi báo cáo kết quả Cuộc thi như sau:

1. Công tác tổ chức, phát động Cuộc thi

Trên cơ sở Kế hoạch số 1835/KH-BTP ngày 31/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tổ chức Cuộc thi, Thử lệ số 2506/TL-BTC ngày 19/7/2017, Ban Tổ chức đã xây dựng, thẩm định Bộ câu hỏi trắc nghiệm, tình huống liên quan đến các quy định của Công ước Luật biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012 và đáp án phục vụ Cuộc thi. Đồng thời, hướng dẫn, phát động hưởng ứng cuộc thi trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Trang thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Kết quả và trao thưởng cuộc thi

Cuộc thi được diễn ra từ ngày 29/9 đến ngày 29/10/2017 thu hút 21.205 lượt người tham gia; trong đó có 2963 lượt người trả lời đúng 09 câu hỏi trắc nghiệm, chiếm 13%); có 2015 lượt người trả lời đúng 8 câu (chiếm 9%); có 2131 người trả lời đúng 7 câu (chiếm 10%); có 225 người không trả lời đúng câu nào (chiếm tỷ lệ 1%).

Trong đó, một số tỉnh có nhiều người tham gia hưởng ứng Cuộc thi như: Quảng Ninh có 5119 lượt người, thành phố Hồ Chí Minh có 2986 lượt người, Bình Dương có 2518 lượt người, tỉnh Sơn La có 1578 lượt người, Hải Phòng có 1011 lượt người (Có danh sách thống kê kèm theo). Qua đó cho thấy, các tỉnh đã phổ biến, giới thiệu rộng rãi về Cuộc thi, nhân dân cũng tích cực hưởng ứng Cuộc thi, góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống.

Căn cứ kết quả thi, Ban Tổ chức cuộc thi đã ban hành Quyết định số 2223 /QĐ-BTC ngày 08/11/2017 công nhận kết quả thi và trao giải thưởng Cuộc thi cho 04 cá nhân đạt giải và dự kiến gửi giải thưởng cho các cá nhân đạt giải.

3. Đánh giá chung

a) Ưu điểm và tác động, hiệu quả

Cuộc thi được tổ chức nghiêm túc, từ ban hành Kế hoạch đến Quyết định thành lập Ban Tổ chức và Tổ Thư ký giúp việc; đã xây dựng được Bộ câu hỏi, Đáp án, Thẻ lệ, Quyết định công nhận và trao giải thưởng; phần mềm tổ chức Cuộc thi đã được hoàn thiện hơn.

Sau 01 tháng triển khai, Cuộc thi cơ bản đạt được mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, thu hút được đông đảo người dân tham gia. Cuộc thi đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, cung cấp các quy định cơ bản của Công ước Luật biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012.

b) Tồn tại, hạn chế

- Công tác triển khai cuộc thi còn chậm; công tác thông tin, truyền thông chưa rộng rãi. Một số nơi không có người tham gia như tỉnh Kiên Giang, Lai Châu; một số nơi tỷ lệ người tham gia còn thấp như Đắk Nông, Hưng Yên, Hòa Bình, Trà Vinh, Hậu Giang, Hà Giang, Ninh Thuận, Lào Cai, Nam Định, Phú Thọ, Lạng Sơn, Bình Thuận, Gia Lai, Hà Nam,...

- Kinh phí bảo đảm cho Cuộc thi rất hạn hẹp; việc thực hiện giải pháp xã hội hoá gặp nhiều khó khăn do không có nguồn tài trợ nên chưa kịp thời động viên, khích lệ người dân, nhất là giá trị thưởng cho người đạt giải.

c) Nguyên nhân thành công và hạn chế

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Ban Tổ chức Cuộc thi, lãnh đạo Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và sự tích cực tham gia của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Trong quá trình tổ chức Cuộc thi, Ban Tổ chức đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị thuộc Bộ và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương góp phần tổ chức thành công Cuộc thi lần thứ hai.

- Do đơn vị thường trực của Ban Tổ chức triển khai quá nhiều công việc quản lý, chuyên môn, bởi vậy việc chuẩn bị bộ câu hỏi và đáp án chậm hơn so với tiến độ trong Kế hoạch.

- Một số Sở Tư pháp các tỉnh, Thành phố chưa phát huy vai trò đầu mối là cơ quan Tư pháp trong việc truyền thông, hưởng ứng và tổ chức cuộc thi.

4. Giải pháp

4.1. Tăng cường các hoạt động truyền thông để thông tin, phổ biến giới thiệu về Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí.

4.2. Tiếp tục hoàn thiện phần mềm phục vụ Cuộc thi.

4.3. Phối hợp với các đơn vị chuyên môn chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng và kịp thời nội dung thi; dự liệu đầy đủ các tình huống mới phát sinh để có giải pháp tháo gỡ kịp thời.

4.4. Khuyến khích, huy động sự tham gia, phối hợp nhiều hơn nữa của các Bộ, ngành, Sở Tư pháp trong việc tổ chức Cuộc thi.

Trên đây là Báo cáo về kết quả tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2017 lần thứ hai./.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Thành viên Ban Tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban Tổ chức Cuộc thi;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

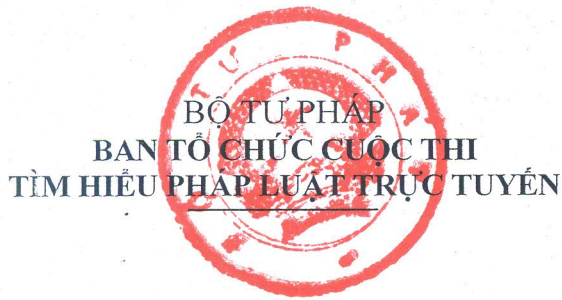
**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**VỤ TRƯỞNG
VỤ PHỔ BIÊN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
Đỗ Xuân Lân**

15 10 1
1 10 1 1 1 1
1 1 1 1 1 1 1





BỘ TƯ PHÁP
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRỰC TUYẾN

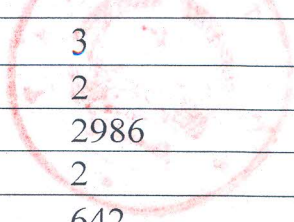
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THỐNG KÊ

Số người tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến”
năm 2017 lần thứ hai

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 318 /BC-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2017
của Ban Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2017)

STT	Tỉnh/Thành phố	Số lượt người tham gia
1	An Giang	127
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	10
3	Bắc Giang	12
4	Bắc Kạn	138
5	Bạc Liêu	8
6	Bắc Ninh	971
7	Bến Tre	13
8	Bình Định	306
9	Bình Dương	2518
10	Bình Phước	326
11	Bình Thuận	5
12	Cà Mau	434
13	Cao Bằng	153
14	Cần Thơ	9
15	Đà Nẵng	34
16	Đắk Lắk	338
17	Đắk Nông	3
18	Điện Biên	53
19	Đồng Nai	73
20	Đồng Tháp	18
21	Gia Lai	4
22	Hà Nội	756
23	Hải Phòng	1011
24	Hà Giang	3
25	Hà Nam	5
26	Hà Tĩnh	9
27	Hải Dương	25



28	Hậu Giang	3
29	Hòa Bình	2
30	Hồ Chí Minh	2986
31	Hưng Yên	2
32	Khánh Hòa	642
33	Kiên Giang	0
34	Kon Tum	265
35	Lai Châu	0
36	Lâm Đồng	210
37	Lạng Sơn	5
38	Lào Cai	3
39	Long An	250
40	Nam Định	4
41	Nghệ An	641
42	Ninh Bình	8
43	Ninh Thuận	3
44	Phú Thọ	5
45	Phú Yên	167
46	Quảng Bình	137
47	Quảng Nam	707
48	Quảng Ngãi	14
49	Quảng Ninh	5119
50	Quảng Trị	49
51	Sóc Trăng	84
52	Son La	1578
53	Tây Ninh	17
54	Thái Bình	8
55	Thái Nguyên	6
56	Thanh Hóa	352
57	Thừa Thiên Huế	36
58	Tiền Giang	39
59	Trà Vinh	3
60	Tuyên Quang	405
61	Vĩnh Long	25
62	Vĩnh Phúc	26
63	Yên Bái	9
	Không chọn tỉnh	33